

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **36** /2019/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày **29** tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý
người nước ngoài cư trú, hoạt động tại địa bàn tỉnh Hải Dương**

SỐ TƯ PHÁP TỈNH HẢI DƯƠNG
ĐẾN Số: **2206**
Ngày: **29/9/2019**
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP, ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Hải Dương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động tại địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm CNTT - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.NCV

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Dương Thái

QUY CHẾ

**Phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài
cư trú, hoạt động tại địa bàn tỉnh Hải Dương**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **36** /2019/QĐ-UBND
ngày **29** tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, hình thức, nội dung, trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh Hải Dương trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động tại địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh Hải Dương.
2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh Hải Dương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).
3. Tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở lưu trú, cá nhân mời và bảo lãnh người nước ngoài.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, các quy định khác của pháp luật Việt Nam có liên quan hoặc điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.
2. Đảm bảo chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời.
3. Tạo điều kiện cho người nước ngoài cư trú, hoạt động tại địa phương theo đúng quy định của pháp luật.
4. Đảm bảo chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất, không chồng chéo, theo nguyên tắc Công an tỉnh Hải Dương chủ trì, quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại địa bàn tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp và tổ chức thực hiện thống nhất theo quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và hướng dẫn của Công an tỉnh.
5. Các hoạt động phối hợp phải đảm bảo yêu cầu chính trị, pháp luật và đối ngoại; không làm ảnh hưởng đến quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam với các

nước, tổ chức quốc tế; không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của các cơ quan liên quan.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.
2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.
3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.
4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn công tác liên ngành.
5. Thông qua quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và trên cơ sở quy định của Quy chế này.
6. Trao đổi, cập nhật, khai thác thông qua chương trình phần mềm dữ liệu dùng chung về người nước ngoài (khi Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, triển khai).
7. Các hình thức khác.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trao đổi với Bộ Công an trước khi xây dựng, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện trao đổi với Công an tỉnh trước khi trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Điều 6. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài

1. Công an tỉnh thường xuyên tuyên truyền, trao đổi, hướng dẫn các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức, triển khai thực hiện các văn bản pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài; đẩy mạnh công tác phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trong nội bộ đơn vị và cho các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan; phối hợp tổ chức tập huấn pháp luật về quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài.

Điều 7. Quản lý lao động người nước ngoài làm việc tại địa bàn tỉnh

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với lao động là người nước ngoài làm việc tại địa bàn tỉnh theo Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND, ngày 04/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Quy chế Phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc tại địa bàn tỉnh Hải Dương, đồng thời thực hiện:

1. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Trong quá trình thanh tra, kiểm tra, thẩm định, xét duyệt hồ sơ, thủ tục có liên quan đến lao động là người nước ngoài, nếu xét thấy cần thiết phải kiểm tra, xác minh thông tin, hoạt động của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người sử dụng lao động và người lao động nước ngoài thì có văn bản đề nghị Công an tỉnh cung cấp, trao đổi.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý việc thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam về lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; kịp thời cung cấp cho Công an tỉnh và các ngành liên quan tình hình tranh chấp lao động là người nước ngoài.

2. Trách nhiệm của Ban Quản lý các khu công nghiệp

a) Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý lao động nước ngoài tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

b) Trong trường hợp cần thiết, có văn bản đề nghị Công an tỉnh xác minh, cung cấp, trao đổi thông tin về doanh nghiệp sử dụng lao động người nước ngoài để xem xét cấp giấy chứng nhận đầu tư cho các dự án, cấp giấy phép lao động cho lao động nước ngoài.

c) Cung cấp cho Công an tỉnh và các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện thông tin chứng nhận đầu tư của các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài tại Khu công nghiệp trên địa bàn.

3. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Quản lý các khu công nghiệp nắm, thu thập thông tin, tình hình cư trú, hoạt động của người nước ngoài làm việc trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các khu, cụm công nghiệp. Tổ chức phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn và xử lý các hoạt động vi phạm pháp luật của người nước ngoài làm việc tại địa bàn tỉnh.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị xác minh các nội dung quy định tại Điểm a, Khoản 1 và Điểm b, Khoản 2 Điều này, Công an tỉnh có văn bản trả lời kết quả xác minh cho Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và Ban Quản lý các khu công nghiệp.

4. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấp chứng nhận đầu tư cho các dự án đầu tư nước ngoài ở ngoài khu công nghiệp. Phối hợp Công an

tỉnh hướng dẫn các cá nhân, doanh nghiệp nước ngoài đến Hải Dương tìm hiểu môi trường đầu tư thực hiện đúng các quy định của pháp luật về nhập cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại Việt Nam.

b) Cung cấp thông tin về việc đăng ký thành lập, bổ sung, điều chỉnh, thu hồi, giải thể của các tổ chức, cá nhân có yếu tố nước ngoài thực hiện đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh cho Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục thuế tỉnh và các cơ quan có liên quan.

5. Sở Công thương

a) Phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về Công thương đối với ngành nghề, lĩnh vực có yếu tố nước ngoài theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

b) Cung cấp thông tin về việc cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn và thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận có liên quan đến người nước ngoài theo phạm vi, trách nhiệm quản lý của ngành cho Công an tỉnh và các ngành liên quan. Phối hợp quản lý người nước ngoài làm việc tại các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 8. Quản lý các đoàn vào tổ chức hội nghị, hội thảo, nghiên cứu khoa học, hoạt động y tế, thể dục, thể thao, văn hóa văn nghệ, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, tình nguyện viên, chuyên gia nước ngoài, phóng viên, báo chí, truyền hình nước ngoài làm việc tại địa bàn tỉnh

1. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan thẩm định, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cho phép triển khai, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

b) Phối hợp nắm tình hình, kịp thời trao đổi, thông tin cho Công an tỉnh để xử lý hoặc tham mưu xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật Việt Nam.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác bảo đảm an ninh trật tự, nắm tình hình, phát hiện và xử lý đối với các trường hợp vi phạm pháp luật Việt Nam.

3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ nắm tình hình hoạt động của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, tình nguyện viên, chuyên gia nước ngoài, các phóng viên, báo chí truyền hình nước ngoài vào địa bàn tỉnh, đồng thời phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh trong công tác quản lý.

Điều 9. Quản lý cư trú, hoạt động của học sinh, sinh viên là người nước ngoài

1. Trách nhiệm của cơ sở tiếp nhận đào tạo học sinh, sinh viên là người nước ngoài (sau đây gọi là lưu học sinh).

a) Mời, bảo lãnh lưu học sinh vào Việt Nam phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi, lĩnh vực hoạt động.

b) Trực tiếp quản lý lưu học sinh trong toàn bộ thời gian học tập, sinh sống tại Việt Nam; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan theo chức năng, nhiệm vụ; thường xuyên kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn lưu học sinh thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam.

c) Phối hợp với cơ sở lưu trú thực hiện khai báo tạm trú cho lưu học sinh theo đúng quy định.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Phối hợp với các cơ sở tiếp nhận đào tạo nắm tình hình, quản lý cư trú, hoạt động của lưu học sinh trong thời gian học tập tại Hải Dương; phối hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú; kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm.

3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp với Công an tỉnh, cơ sở tiếp nhận đào tạo đảm bảo an ninh, an toàn và thực hiện các nội dung công tác quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ.

Điều 10. Quản lý người nước ngoài hoạt động du lịch tại địa bàn tỉnh

1. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở lưu trú trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về khai báo tạm trú cho người nước ngoài; xử lý các vấn đề phức tạp nảy sinh liên quan đến an ninh, trật tự của khách du lịch nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh quản lý hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế, văn phòng đại diện của công ty du lịch ở nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh.

c) Cung cấp cho Công an tỉnh và các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện thông tin các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động, giấy phép lữ hành quốc tế.

2. Trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế

a) Chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật Việt Nam về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

b) Tuyên truyền, hướng dẫn khách du lịch nước ngoài chấp hành tốt các quy định của pháp luật Việt Nam về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và các quy định pháp luật khác có liên quan.

c) Kịp thời trao đổi, cung cấp thông tin cho các lực lượng chức năng về tình hình liên quan đến người nước ngoài du lịch trên địa bàn; phối hợp kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật Việt Nam khi có yêu cầu.

3. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Tham mưu, hướng dẫn các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương thực hiện các quy định pháp luật Việt Nam về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú; phối

hợp đảm bảo an ninh, an toàn cho các hoạt động du lịch của người nước ngoài tại Việt Nam.

b) Phối hợp với các sở, ngành liên quan nắm số liệu, tình hình, hoạt động của người nước ngoài du lịch trên địa bàn; quản lý, tham mưu, hướng dẫn giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh, trật tự, tìm kiếm cứu nạn và xử lý vi phạm đối với người nước ngoài du lịch.

c) Trao đổi với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông tin, tài liệu về vi phạm quy định pháp luật của các cơ sở lưu trú du lịch để có biện pháp quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tổ chức thực hiện các quy định pháp luật Việt Nam về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và công tác bảo đảm an ninh, trật tự cho hoạt động du lịch của người nước ngoài tại địa phương.

b) Phối hợp kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành các quy định pháp luật của Việt Nam về quản lý cư trú đối với các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn.

Điều 11. Quản lý người nước ngoài trong đoàn khách vào thăm và làm việc với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương

1. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan thuộc Bộ, ngành Trung ương, các sở, ban, ngành liên quan nắm nội dung, thành phần, chương trình làm việc của đoàn; phối hợp với Công an tỉnh xác định mục đích, yếu tố tác động, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự địa phương để kịp thời tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc mời, bảo lãnh, đề nghị cấp thị thực cho người nước ngoài nhập cảnh vào địa bàn tỉnh thăm và làm việc.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo công tác nắm tình hình, đảm bảo an ninh, an toàn; kế hoạch đón tiếp, làm việc với đoàn.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh các vấn đề liên quan đến công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong việc cấp phép cho đoàn vào.

b) Chủ trì xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cho các đoàn trong quá trình làm việc tại Hải Dương; phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý các tình huống đột xuất khi có yêu cầu.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Báo cáo và xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh về danh sách, thông tin người nước ngoài; nội dung và chương trình làm việc của đoàn.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc mời, bảo lãnh, đề nghị cấp thị thực cho người nước ngoài nhập cảnh vào địa bàn tỉnh làm việc.

c) Phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý tình huống đột xuất xảy ra đối với người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Quản lý người nước ngoài thăm thân, giải quyết việc riêng

1. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp hướng dẫn các sở, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương thực hiện các quy định pháp luật về quản lý người nước ngoài thăm thân, giải quyết việc riêng.

b) Chủ động nắm tình hình, phát hiện, kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ trao đổi với Công an tỉnh thông tin, số liệu, tình hình liên quan, hồ sơ quốc tịch, kết hôn, giao nhận con nuôi có yếu tố nước ngoài; phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài.

Điều 13. Phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội của người nước ngoài

1. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Thường xuyên trao đổi, thông tin cho các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động nhằm gây rối an ninh trật tự, xâm phạm an ninh quốc gia của các thế lực thù địch, đối tượng phản động, cơ hội chính trị; thủ đoạn, hoạt động của các loại tội phạm có yếu tố nước ngoài và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nắm tình hình, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn; phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và các hoạt động vi phạm pháp luật khác.

2. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan chấp hành nghiêm túc chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Bộ Công an và các bộ, ngành chủ quản trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước và phối hợp với Công an tỉnh phòng ngừa, phát hiện, xử lý các trường hợp người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam.

b) Xây dựng, bổ sung, sửa đổi nội quy, quy chế làm việc, quy chế bảo vệ bí mật nhà nước, quy chế quan hệ, tiếp xúc, làm việc với người nước ngoài. Phối

hợp với Công an tỉnh xây dựng và triển khai phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong cơ quan, đơn vị nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự đối với hoạt động, cư trú của người nước ngoài nói chung, công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý các hoạt động vi phạm pháp luật của người nước ngoài nói riêng.

c) Trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh những thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của người nước ngoài làm việc tại các đơn vị trực thuộc (nhân sự, nội dung, thời gian, chương trình làm việc, những dấu hiệu nghi vấn liên quan đến an ninh quốc gia); phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an trong điều tra, xác minh, làm rõ các vụ việc, các hành vi vi phạm pháp luật của người nước ngoài.

Điều 14. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài

1. Trách nhiệm của Thanh tra tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, xử lý chồng chéo kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

b) Trường hợp có chồng chéo về đối tượng thanh tra, kiểm tra thì căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Thanh tra tỉnh phối hợp, thống nhất với các đơn vị để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giao cơ quan chủ trì cuộc thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong thực hiện quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Cử người tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài khi có yêu cầu.

b) Phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin, tài liệu có liên quan đến cư trú, hoạt động của người nước ngoài trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ; phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

4. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Điều 15. Phối hợp xử lý vi phạm pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài

1. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Thông báo cho các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân cấp huyện về phương thức, thủ đoạn vi phạm pháp luật trong lĩnh vực nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài để chủ động phối hợp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn. Xử lý các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền và trao đổi với các ngành liên quan để phối hợp quản lý.

2. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện

Nếu phát hiện vụ việc vi phạm có yếu tố nước ngoài, cơ quan chức năng ra quyết định xử phạt theo thẩm quyền; gửi văn bản thông báo kịp thời các trường hợp người nước ngoài vi phạm cho Cục Quản lý xuất nhập cảnh- Bộ Công an và Công an tỉnh để thực hiện các thủ tục liên quan đến các quyết định tạm hoãn xuất cảnh, gia hạn tạm trú để xuất cảnh và phục vụ việc thống kê người nước ngoài vi phạm.

3. Nếu phát hiện người nước ngoài vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động tại Việt Nam nhưng thuộc diện ưu đãi, miễn trừ thì thực hiện theo quy định của pháp luật về quyền ưu đãi, miễn trừ dành cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Kinh phí triển khai, thực hiện

Kinh phí bảo đảm cho công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 17. Chế độ báo cáo; thống kê nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn

1. Định kỳ hằng tháng (trước ngày 15), 6 tháng (trước ngày 15/5), 01 năm (trước ngày 15/11) các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ sở đào tạo có học sinh, sinh viên người nước ngoài báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) tình hình, kết quả liên quan đến cư trú, hoạt động của người nước ngoài quy định tại Quy chế này và kịp thời báo cáo tình hình, vụ việc liên quan đến người nước ngoài xảy ra theo trách nhiệm, chức năng, nhiệm vụ.

2. Công an tỉnh thống kê nhà nước về số liệu người nước ngoài cư trú trên địa bàn tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện thống kê số liệu người nước ngoài vào làm việc, hoạt động theo địa bàn, lĩnh vực quản lý theo quy định.

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tổ chức phối hợp và triển khai thực

hiện nghiêm túc Quy chế này. Định kỳ hằng năm tiến hành sơ kết báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) tình hình, kết quả thực hiện Quy chế này.

2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu, xây dựng, triển khai hệ thống phần mềm dùng chung phục vụ cập nhật, quản lý, khai thác và báo cáo dữ liệu về người nước ngoài cư trú, hoạt động tại địa bàn tỉnh; tăng cường công tác quản lý nhà nước và tuyên truyền về hoạt động thông tin đối ngoại, nhất là các nội dung có liên quan đến người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh.

3. Giao Công an tỉnh là đơn vị đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này. Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện trao đổi với Công an tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. *xxch*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Dương Thái